BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 39/2008/QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Chương trình khung trình độ trung cấp nghề, Chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề "Điện tàu thủy"

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 186/2007 /NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 01/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 04/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định về việc ban hành chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề "Điện tàu thủy";

Theo đề nghị của Tổng cục Trưởng Tổng cục Dạy nghề,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chương trình khung trình độ trung cấp nghề, chương trình khung trình độ cao đẳng nghề cho nghề: " Điện tàu thủy".

Trên cơ sở Bộ chương trình khung nói trên, Hiệu trưởng các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng, trường đại học có đăng ký hoạt động dạy nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng xác định, tổ chức thẩm định và duyệt chương trình dạy nghề áp dụng cho trường mình.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tổ chức chính trị - Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các trường cao đẳng nghề, trường trung cấp nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng, trường đại học có đăng ký hoạt động dạy nghề trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng cho nghề "Điện tàu thủy" và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đàm Hữu Đắc

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ

(ban hành kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Tên nghề: Điện tàu thủy

Mã nghề:

Trình độ đào tạo: Trung cấp nghề

Đối tượng tuyển sinh: - Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương;

- Tốt nghiệp Trung học cơ sở và tương đương, có bổ sung văn hóa trung học phổ thông theo Quyết định Bộ Giáo dục - Đào tạo ban hành;

Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 41

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Trung cấp nghề.

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp:

- Kiến thức:

+ Nêu được ứng dụng của các loại vật liệu điện.

+ Mô tả được cấu tạo, nêu được nguyên lý làm việc và ứng dụng của các linh kiện điện tử.

+ Nêu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các khí cụ điện và các loại máy điện.

+ Trình bày được cấu tạo và phân tích được đặc tính công tác của các bộ biến đổi.

+ Nêu được các nguyên tắc điều khiển, khống chế truyền động điện của hệ thống lái, hệ thống làm hàng, hệ thống tời, neo và hệ thống bơm, quạt trên tàu thủy.

+ Mô tả được cách bố trí hệ thống thiết bị điện, tín hiệu trên tàu thủy.

+ Trình bày được các hệ thống tự động ứng dụng trên tàu thủy.

- Kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ đồ nghề và các dụng cụ kiểm tra, đo lường dùng trong nghề.

+ Đấu mắc và sửa chữa được các mạch điện chiếu sáng, các mạch điện động lực trên tàu thủy.

+ Tháo lắp, kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa được các loại máy điện một chiều, máy điện xoay chiều, các máy biến áp;

+ Vận hành được hệ thống trạm phát, các thiết bị điện trên tàu thủy;

+ Đọc, phân tích, đấu mắc và sửa chữa được những hư hỏng của hệ thống điện tàu thủy.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1.2. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng:

- Chính trị, đạo đức:

+ Trung thực trong học tập và kiểm tra.

+ Có tính kiên trì, cẩn thận, khoa học;

+ Có ý thức tiết kiệm trong việc sử dụng vật tư và thời gian.

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp.

+ Có ý thức cầu tiến, không ngừng học hỏi để sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Có đủ sức khỏe làm việc lâu dài theo yêu cầu của nghề.

+ Nắm được những kiến thức cơ bản và thực hiện được các kỹ năng quân sự phổ thông, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc.

2. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

2.1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu.

- Thời gian đào tạo: 02 năm.

- Thời gian học tập: 90 tuần.

- Thời gian thực học tối thiểu: 2550h.

- Thời gian ôn, kiểm tra hết môn: 210h, Trong đó thi tốt nghiệp: 90h.

2.2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian học các môn học chung bắt buộc: 210h.

- Thời gian học các môn học, mô-đun đào tạo nghề: 2340h.

+ Thời gian học bắt buộc: 2160h; Thời gian học tự chọn: 180h.

+ Thời gian học lý thuyết: 733h; Thời gian học thực hành: 1607h.

3. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo bắt buộc, thời gian và phân bổ thời gian; đề cương chi tiết chương trình của từng môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc

3.1. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo bắt buộc.

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
I	Các môn học chung			210	120	90
MH 01	Chính trị	1	I	30	24	6

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MH 02	Pháp luật	1	I	15	11	4
MH 03	Giáo dục thể chất	1	I	30		
MH 04	Giáo dục quốc phòng	1	I	45	22	23
MH 05	Tin học	1	I	30	15	15
MH 06	Ngoại ngữ	1	I	60		
II	Các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc			2160	683	1477
II.1	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở			1830	582	1248
MH 07	Vẽ kỹ thuật	1	I	60	53	7
MH 08	Cơ kỹ thuật	1	I	30	28	2
MH 09	Sức bền vật liệu	1	II	30	28	2
MH 10	Vật liệu cơ khí	1	I	50	48	2
MH 11	Dung sai lắp ghép	1	II	30	30	0
MH 12	An toàn lao động và Tổ chức sản xuất	1	I	45	42	3
MH 13	Lý thuyết mạch điện	1	I, II	45	37	8
MH 14	An toàn điện	1	II	45	31	14
MH 15	Vật liệu điện	1	I	30	30	0
MH 16	Khí cụ điện	1	I	30	28	2
MH 17	Điện tử công nghiệp	1	II	45	45	0
MH 18	Đại cương về tàu thủy	1	I	30	28	2
MĐ19	Nguội cơ bản	1	I	90	16	74
MĐ 20	Hàn hồ quang tay	1	II	90	15	75

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MĐ 21	Sử dụng dụng cụ nghề điện	1	II	40	7	33
MĐ 22	Nối dây	1	II	100	10	90
MĐ 23	Đo các đại lượng điện	2	I	180	20	160
MĐ 24	Lắp ráp linh kiện điện tử	1	II	90	9	81
MĐ 25	Sửa chữa khí cụ điện	1, 2	II, I	120	12	108
MĐ 26	Đấu mắc mạch điện chiếu sáng	2	I	90	9	81
MĐ 27	Đấu mắc mạch điện động lực	2	I	160	16	144
MĐ 28	Sửa chữa máy điện tĩnh	2	I	120	12	108
MĐ 29	Sửa chữa động cơ ba pha dây quấn một lớp	2	II	120	12	108
MĐ 30	Sửa chữa động cơ ba pha dây quấn 2 lớp bước đủ	2	II	40	4	36
MĐ 31	Lắp mạch khởi động, đảo chiều quay động cơ ba pha	2	II	60	6	54
MĐ 32	Lắp mạch điều chỉnh tốc độ động cơ bằng cách đổi nối Y-YY	2	II	60	6	54
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề			330	101	229
MH 33	Trạm phát điện tàu thủy	1	II	30	30	0
MH 34	Truyền động điện tàu thủy	1	II	30	25	5
MH 35	Hệ thống thông tin liên lạc	1	II	30	19	11
MĐ 36	Lắp đặt cáp điện tàu thủy	2	II	50	8	42
MĐ 37	Lắp đặt tủ, bảng điện tàu thủy	2	II	60	6	54

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MĐ 38	Lắp đặt hệ thống điện động lực tàu thủy	2	II	60	6	54
MĐ 39	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng tín hiệu hàng hải	2	II	70	7	63
	Tổng cộng			2370		

3.2. Đề cương chi tiết chương trình môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc

(Nội dung chi tiết được kèm theo tại phụ lục 1A và 2A)

4. Hướng dẫn sử dụng CTKTĐCĐN để xác định chương trình dạy nghề

4.1. Hướng dẫn xác định thời gian cho các môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn;

- Thời gian cho các môn học tự chọn: ít nhất là 50h

- Thời gian cho các mô đun đào tạo nghề tự chọn: ít nhất là 130 h

Tuỳ theo điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo nghề, Hiệu trưởng quyết định chọn nội dung trong các môn học: Máy điện; Thiết bị năng lượng tày thủy và chọn bài trong các mô đun đào tạo; Sửa chữa động cơ một pha; Lắp đặt hệ thống thông tin và tín hiệu hàng hải, đảm bảo số giờ tối thiểu trên.

4.2. Hướng dẫn xác định danh mục các môn học, mô đun đào tạo tự chọn; thời gian phân bổ thời gian và đề cương chi tiết chương trình cho môn học, môđun đào tạo nghề tự chọn

4.2.1. Danh mục môn học, mô đun nghề tự chọn và phân phối thời gian

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun (Kiến thức, kỹ năng tự chọn)	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MH 01	Thiết bị năng lượng tàu thủy	2	II	30	30	0
MH 02	Máy điện	2	II	60	57	3

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun (Kiến thức, kỹ năng tự chọn)	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MĐ 03	Sửa chữa động cơ một pha	2	I,II	160	16	144
MĐ 05	Lắp đặt hệ thống thông tin và tín hiệu hàng hải	2	II	130	15	105
	Tổng			290	118	152

4.2.2. Đề cương chi tiết chương trình môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn

(Nội dung chi tiết được kèm theo tại phụ lục 3A và 4A)

4.3. Hướng dẫn xác định chương trình chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc trong chương trình dạy nghề của trường.

- Giáo viên khi thiết kế bài giảng chi tiết từng môn học, mô đun đào tạo nghề phải căn cứ vào:

+ Đề cương chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc.

+ Mục tiêu của từng chương, từng bài học.

+ Các tài liệu tham khảo.

4.4. Hướng dẫn xây dựng chương trình chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn.

- Giáo viên khi thiết kế bài giảng chi tiết từng môn học, mô đun đào tạo nghề phải căn cứ vào:

+ Đề cương chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn đã được xác định của nhà trường.

+ Mục tiêu của từng chương, từng bài học.

+ Các tài liệu tham khảo.

4.5. Hướng dẫn kiểm tra sau khi kết thúc môn học, mô đun đào tạo nghề và hướng dẫn thi tốt nghiệp

4.5.1. Kiểm tra kết thúc môn học.

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: Không quá 120 phút.

+ Thực hành: Không quá 8 giờ

4.5.2. Thi tốt nghiệp:

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết, vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề:		
	- Lý thuyết nghề	Viết, vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 120 phút
	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 24 giờ
	- Mô đun tốt nghiệp (tích hợp lý thuyết với thực hành)	Bài thi lý thuyết và thực hành	Không quá 24 giờ

4.6. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện:

- Cho học sinh tham quan các cơ sở đóng tàu vào cuối học kỳ I năm thứ nhất.

- Trước khi thi tốt nghiệp cho học sinh đi tham quan, tìm hiểu hệ thống điện trên tàu thủy, viết thu hoạch làm cơ sở cho việc thi tốt nghiệp./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đàm Hữu Đắc

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ

(ban hành kèm theo Quyết định số 39/2008/QĐ-BLĐTBXH ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Tên nghề: Điện tàu thủy
Mã nghề:
Trình độ đào tạo: Cao đẳng nghề
Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương;
Số lượng môn học, mô đun đào tạo: 55
Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề.

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp:

- Kiến thức:

+ Nêu được ứng dụng của các loại vật liệu điện.

+ Mô tả được cấu tạo, nêu được nguyên lý làm việc và ứng dụng của các linh kiện điện tử.

+ Nêu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các khí cụ điện và các loại máy điện.

+ Trình bày được cấu tạo và phân tích được đặc tính công tác của các bộ biến đổi.

+ Nêu được các nguyên tắc điều khiển, khống chế truyền động điện của hệ thống lái, hệ thống làm hàng, hệ thống tời, neo và hệ thống bơm, quạt trên tàu thủy.

+ Mô tả được cách bố trí hệ thống thiết bị điện, tín hiệu trên tàu thủy.

+ Trình bày được các hệ thống tự động ứng dụng trên tàu thủy.

+ Có tư duy tổng hợp sẵn sàng tiếp cận công nghệ mới.

- Kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ đồ nghề và các dụng cụ kiểm tra, đo lường dùng trong nghề.

+ Đấu mắc và sửa chữa được các mạch điện chiếu sáng, các mạch điện động lực trên tàu thủy.

+ Tháo lắp, kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa được các loại máy điện một chiều, máy điện xoay chiều, các máy biến áp.

+ Vận hành được hệ thống trạm phát, các thiết bị điện trên tàu thủy.

+ Đọc, phân tích, đấu mắc và sửa chữa được những hư hỏng của hệ thống điện tàu thủy.

+ Ứng dụng các công nghệ mới một cách sáng tạo và giải quyết được các tình huống kỹ thuật phức tạp trong thực tế.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1.2. Chính trị, đạo đức; thể chất và quốc phòng:

- Chính trị, đạo đức:

+ Trung thực trong học tập và kiểm tra.

+ Có tính kiên trì, cẩn thận, khoa học.

+ Có ý thức tiết kiệm trong việc sử dụng vật tư và thời gian.

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp.

+ Có ý thức cầu tiến, không ngừng học hỏi để sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Có đủ sức khỏe làm việc lâu dài theo yêu cầu của nghề.

+ Nắm được những kiến thức cơ bản và thực hiện được các kỹ năng quân sự phổ thông, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc.

2. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

2.1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian đào tạo: 03 năm.

- Thời gian học tập: 131 tuần.

- Thời gian thực học tối thiểu: 3750h.

- Thời gian ôn, kiểm tra hết môn: 300 h, Trong đó thi tốt nghiệp: 120h.

2.2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu:

- Thời gian học các môn học chung bắt buộc: 450h.

- Thời gian học các môn học, mô-đun đào tạo nghề: 3300h.

+ Thời gian học bắt buộc: 3030h; Thời gian học tự chọn: 270h.

+ Thời gian học lý thuyết: 1073h; Thời gian học thực hành: 2227h.

3. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo bắt buộc, thời gian và phân bổ thời gian; đề cương chi tiết chương trình của từng môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc

3.1. Danh mục các môn học, mô đun đào tạo bắt buộc.

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
I	Các môn học chung			450		
MH 01	Chính trị	1	I, II	90	66	24

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MH 02	Pháp luật	1	I	30	23	7
MH 03	Giáo dục thể chất	1	I, II	60		
MH 04	Giáo dục quốc phòng	1	I	75	24	51
MH 05	Tin học	1	I, II	75	21	54
MH 06	Ngoại ngữ	1	I, II	120		
II	Các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc			3030	963	2067
II.1	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở			2405	781	1624
MH 07	Vẽ kỹ thuật	1	I	60	53	7
MH 08	Cơ kỹ thuật	1	I	60	56	4
MH 09	Sức bền vật liệu	1	II	60	55	5
MH 10	Vật liệu cơ khí	1	I	50	48	2
MH 11	Dung sai lắp ghép	1	II	30	30	0
MH 12	Chi tiết máy	1	II	30	28	2
MH 13	Công nghệ kim loại	1	II	30	24	6
MH 14	An toàn lao động và Tổ chức sản xuất	1	I	45	42	3
MH 15	Lý thuyết mạch điện	1	I, II	75	65	10
MH 16	An toàn điện	1	II	45	34	11

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MH 17	Vật liệu điện	1	I	30	30	0
MH 18	Khí cụ điện	1	I	30	30	0
MH 19	Điện tử công nghiệp	1	II	45	45	0
MH 20	Kỹ thuật xung số	2	II	15	15	0
MH 21	Đại cương về tàu thủy	1	II	30	28	2
MĐ 22	Nguội cơ bản	1	I	90	16	74
MĐ 23	Hàn hồ quang tay	1	II	90	15	75
MĐ 24	Sử dụng dụng cụ nghề điện	1	II	40	7	33
MĐ 25	Nối dây	1	II	100	10	90
MĐ 26	Đo các đại lượng điện	2	I	180	20	160
MĐ 27	Đo các đại lượng không điện	3	I	40	8	32
MĐ 28	Lắp ráp linh kiện điện tử	1	II	90	9	81
MĐ 29	Sửa chữa khí cụ điện	1, 2	II, I	120	12	108
MĐ 30	Đấu mắc mạch điện chiếu sáng	2	I	90	9	81
MĐ 31	Đấu mắc mạch điện động lực	2	I	160	16	144
MĐ 32	Sửa chữa máy điện tĩnh	2	I	120	12	108
MĐ 33	Sửa chữa động cơ một pha	2	I, II	160	16	144
MĐ 34	Sửa chữa động cơ ba pha dây quấn một lớp	2	II	120	12	108

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MĐ 35	Sửa chữa động cơ ba pha dây quấn 2 lớp bước đủ	2	II	40	4	36
MĐ 36	Sửa chữa động cơ ba pha dây quấn hai lớp bước ngắn	3	I	60	6	54
MĐ 37	Lắp mạch khởi động, đảo chiều quay động cơ ba pha	2	II	60	6	54
MĐ 38	Lắp mạch điều chỉnh tốc độ động cơ bằng cách đổi nối Y-YY	2	II	60	6	54
MĐ 39	Lắp mạch khởi động và hãm động cơ ba pha	3	I	90	8	82
MĐ 40	Lắp mạch điều chỉnh tốc độ động cơ bằng cách đổi nối Δ -YY	3	II	60	6	54
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề			625	182	443
MH 41	Trạm phát điện tàu thủy	2	I	60	56	4
MH 42	Truyền động điện tàu thủy	2	I	45	38	7
MH 43	Hệ thống thông tin liên lạc	2	I	30	19	11
MĐ 44	Lắp đặt cáp điện tàu thủy	2	II	50	8	42
MĐ 45	Lắp đặt tủ, bảng điện tàu thủy	2	II	110	16	94
MĐ 46	Lắp đặt hệ thống điện động lực tàu thủy	2	II	60	10	50

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MĐ 47	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng tín hiệu hàng hải	2	II	70	7	63
MĐ 48	Lắp đặt hệ thống điện điều khiển tàu thủy	3	II	60	10	50
MĐ 49	Lắp đặt hệ thống báo động trên tàu thủy	3	II	100	14	86
MĐ 50	Vận hành, thử tải toàn bộ hệ thống điện tàu thủy	3	II	40	4	36
	Tổng cộng					

3.2. Đề cương chi tiết chương trình môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc

(Nội dung chi tiết được kèm theo tại phụ lục 1B và 2B)

4. Hướng dẫn sử dụng CTKTĐCĐN để xác định chương trình dạy nghề

4.1. Hướng dẫn xác định thời gian cho các môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn.

- Thời gian cho các môn học tự chọn: ít nhất là 110h.

- Thời gian cho các mô đun đào tạo nghề tự chọn: ít nhất là 160h.

Tùy theo điều kiện về cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo nghề, Hiệu trưởng quyết định chọn nội dung trong các môn học: Thiết bị năng lượng tàu thủy; Máy điện; Hệ thống tự động tàu thủy; Mô phỏng thiết bị điện và chọn bài trong các mô đun đào tạo: Sửa chữa máy điện một chiều; Lắp đặt hệ thống thông tin và tín hiệu hàng hải; Lắp mạch tự động cấp nguồn dự phòng; Bảo dưỡng ắc quy, đảm bảo số giờ tối thiểu trên.

4.2. Hướng dẫn xác định danh mục các môn học, mô đun đào tạo tự chọn; thời gian phân bổ thời gian và đề cương chi tiết chương trình cho môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn.

4.2.1. Danh mục môn học, mô đun nghề tự chọn và phân phối thời gian.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Mã MH, MĐ	Tên môn học, môđun (Kiến thức, kỹ năng tự chọn)	Thời gian đào tạo		Thời gian của môn học, mô đun (giờ)		
		Năm học	Học kỳ	Tổng số	Trong đó	
					Giờ LT	Giờ TH
MH 01	Thiết bị năng lượng tàu thủy	2	II	30	30	0
MH 02	Máy điện	2	II	60	57	3
MH 03	Hệ thống tự động tàu thủy	2	II	30	27	3
MH 04	Mô phỏng thiết bị điện	2	II	60	24	36
MĐ 05	Sửa chữa máy điện một chiều	3	II	120	12	108
MĐ 06	Lắp mạch tự động cấp nguồn dự phòng	3	II	40	4	36
MĐ 07	Lắp đặt hệ thống thông tin và tín hiệu hàng hải	2	II	120	15	105
MĐ08	Bảo dưỡng ắc quy	3	II	40	4	36
	Tổng			500	173	327

4.2.2. Đề cương chi tiết chương trình môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn

(Nội dung chi tiết được kèm theo tại phụ lục 3B và 4B)

4.3. Hướng dẫn xác định chương trình chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc trong chương trình dạy nghề của trường.

- Giáo viên khi thiết kế bài giảng chi tiết từng môn học, mô đun đào tạo nghề phải căn cứ vào:

+ Đề cương chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc.

+ Mục tiêu của từng chương, từng bài học.

+ Các tài liệu tham khảo.

4.4. Hướng dẫn xây dựng chương trình chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn.

- Giáo viên khi thiết kế bài giảng chi tiết từng môn học, mô đun đào tạo nghề phải căn cứ vào:

+ Đề cương chi tiết của các môn học, mô đun đào tạo nghề tự chọn đã được xác định của nhà trường.

+ Mục tiêu của từng chương, từng bài học.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

+ Các tài liệu tham khảo.

4.5. Hướng dẫn kiểm tra sau khi kết thúc môn học, mô đun đào tạo nghề và hướng dẫn thi tốt nghiệp.

4.5.1. Kiểm tra kết thúc môn học.

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành.

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: Không quá 120 phút.

+ Thực hành: Không quá 8 giờ.

4.5.2. Thi tốt nghiệp:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Chính trị	Viết, vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 120 phút
2	Kiến thức, kỹ năng nghề:		
	- Lý thuyết nghề	Viết, vấn đáp, trắc nghiệm	Không quá 120 phút
	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 24 giờ
	- Mô đun tốt nghiệp (tích hợp lý thuyết với thực hành)	Bài thi lý thuyết và thực hành	Không quá 24 giờ

4.6. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện:

- Cho sinh viên tham quan các cơ sở đóng tàu vào cuối học kỳ I năm thứ nhất.

- Trước khi thi tốt nghiệp cho sinh viên đi tham quan, tìm hiểu hệ thống điện trên tàu thủy, viết thu hoạch làm cơ sở cho việc thi tốt nghiệp./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đàm Hữu Đắc

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn